TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2024/DS-ST
Ngày 12 tháng 07 năm 2024
V/v tranh chấp Hợp đồng cầm cố

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Yến Ngọc**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Minh Thiện**
Ông **Sơn Hoài Tâm**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Minh Luân**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hoàng Giang**– Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST – DS ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc "Tranh chấp Hợp đồng cầm cố" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXST – DS ngày 14 tháng 05 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần S
Trụ sở: 128 Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành Phố Vinh, tỉnh Nghệ An
Đại diện theo pháp luật: Ông PRART JETJUMNONG - Chức vụ: Giám đốc
Đại diện theo ủy quyền; Ông Huỳnh Văn L1- Chức vụ: nhân viên
Địa chỉ: số 109/4, đường Trần Phú, khóm 2, phường 7, thành phố BL, tỉnh BL
Bị đơn: Ông Nguyễn Phước L, sinh năm 1987
Địa chỉ: Khóm 2, Phường 1, thị xã GR, tỉnh BL

(Ông Huỳnh Văn L1 có đơn xin vắng mặt, ông Nguyễn Phước L vắng mặt không có lý do chính đáng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Công ty cổ phần S*uỷ quyền cho ông Huỳnh Văn L1 trình bày:*

Theo giấy Đăng ký kinh doanh chúng tôi đã đăng ký thì Công ty cổ phần S(sau đây gọi là Công ty) hoạt động ở nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực Cầm cố tài sản. Vào ngày 11/10/2022, ông Nguyễn Phước L có ký hợp đồng cầm cố chiếc xe máy theo hợp đồng số: GRM221001006NA22X để cầm cố tài sản là:

+ 01 xe mô tô hai bánh biển kiểm soát: 94D1-626.77

+ Loại xe HONDA WAVE RSX- Màu: Xám đen

+ Số khung RLHJA3838NY118940- Số máy JA52E0440212

+ Số Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy số 010193 Do Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 29/08/2022

Để lấy số tiền là 14.300.000*đồng;* thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ 11/10/2022 – 11/10/2023) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng.

Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền trên cho ông Nguyễn Phước L. Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho ông Nguyễn Phước L mượn lại xe để sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 11/10/2022 đến 11/11/2022 là phải trả lại xe cho công ty tại chi nhánh Bạc Liêu, ông Nguyễn Phước L có cam kết rõ ràng trong giấy mượn xe: "Hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận".

Từ khi nhận tiền đến nay, ông L không trả tiền vốn và lãi như đã thoả thuận trong hợp đồng cầm cố, đến nay đã quá hạn hợp đồng ông Nguyễn Phước L không trả nợ cho Công ty và cũng không trả lại xe máy cho Công ty.

Nhân viên của Công ty đã nhiều lần liên hệ qua điện thoại và đến nhà ông Nguyễn Phước L nhưng đều không gặp, Ông L có biểu hiện trốn tránh, chiếm đoạt tài sản của Công ty. Nay Công ty cổ phần Syêu cầu toà án giải quyết buộc ông Nguyễn Phước L, phải thanh toán số tiền nợ gốc: 14.300.000*đồng*; Tiền lãi là 1.888.000đồng; Phí hao mòn xe (mượn xe) là 6.435.000 đồng, tổng cộng là 22.623.000đồng và không tiếp tục yêu cầu về phí trễ lãi là 3.394.000đồng và phí quản lý xe là 858.000đồng, yêu cầu được chấm dứt hợp đồng cầm cố và huỷ bỏ giấy mượn xe giữa công ty với ông Nguyễn Phước L, công ty hiện còn giữ Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010193 mang tên Nguyễn Phước L, biển số đăng ký: 94D1-626.77, khi nào ông Nguyễn Phước L thanh toán đủ số tiền mà công ty yêu cầu thì công ty sẽ hoàn trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy cho ông L.

Đối với bị đơn là ông Nguyễn Phước L: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn mặt nên Tòa án không thể làm việc được. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 5 Điều 177, Điều 179, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa, từ khi thụ lý đến khi xét xử,

nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không có mặt lần thứ hai nên toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo đơn khởi kiện của Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Buộc ông Nguyễn Phước L phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Ssố tiền 22.623.000đồng. Ông Nguyễn Phước L được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010193 mang tên Nguyễn Phước L, biển số đăng ký: 94D1-626.77, khi nào ông Nguyễn Phước L thanh toán đủ số tiền trên cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Đình chỉ giải quyết yêu cầu về phí trễ lãi là 3.394.000đồng và phí quản lý xe là 858.000đồng do Công ty cổ phần Stự nguyện rút yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa ông Huỳnh Văn L1 có đơn xin vắng mặt; ông Nguyễn Phước L vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt họ là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử xem xét đơn khởi kiện, lời trình bày của người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn cùng với các chứng cứ mà đương sự cung cấp trong hồ sơ cũng như tính thực tế khách quan. Hội đồng xét xử nhận định: Công ty cổ phần Slà đương sự có quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình và đã cung cấp, giao nộp cho Tòa án toàn bộ hồ sơ cầm cố, mượn xe mà bị đơn đã ký kết với công ty; Các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của công ty là hợp pháp và có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là những chứng cứ hợp pháp. Ông Nguyễn Phước L đã tự nguyện cầm cố chiếc xe máy mang tên Nguyễn Phước L, biển số đăng ký: 94D1-626.77 nhưng khi đến hạn thì ông L không trả vốn và đóng lãi đúng hạn, ông L cũng không giao xe cho công ty. Đến nay đã quá hạn trả vốn gốc và lãi, do ông Nguyễn Phước L vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã thoả thuận trong hợp đồng cầm cố nên việc công ty chấm dứt hợp đồng cầm cố xe và đề nghị toà án huỷ giấy mượn xe giữa công ty với ông L là phù hợp. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sđối với ông Nguyễn Phước L là có cơ sở nên được chấp nhận.

Hội đồng xét xử buộc ông Nguyễn Phước L có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Ssố tiền là 22.623.000đồng. Ông Nguyễn Phước L được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010193 mang tên Nguyễn Phước L, biển số đăng ký: 94D1-626.77, khi nào ông Nguyễn Phước L thanh toán đủ số tiền trên cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay. Đình chỉ giải quyết yêu cầu về phí trễ lãi là 3.394.000đồng và phí quản lý xe là 858.000đồng do Công ty cổ phần Stự nguyện rút yêu cầu.

Chấm dứt hợp đồng cầm cố số GRM221001006NA22X ngày 11/10/2022 giữa Công ty cổ phần Svà ông Nguyễn Phước L.

Huỷ bỏ giấy mượn xe ngày 11/10/2022 giữa Công ty cổ phần Svà ông Nguyễn Phước L.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc ông Nguyễn Phước L phải chịu do yêu cầu của Công ty cổ phần Sđược chấp nhận. Công ty cổ phần Sđược hoàn lại đủ số tiền đã dự nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 2 Điều 228, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 166, 280, 309, Điều 311, Điều 312, Điều 313, Điều 314, 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần Sđối với ông Nguyễn Phước L về việc "Tranh chấp Hợp đồng cầm cố".

Buộc ông Nguyễn Phước L có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần Ssố tiền là 22.623.000đồng.

Ông Nguyễn Phước L được quyền nhận lại Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010193 mang tên Nguyễn Phước L, biển số đăng ký: 94D1-626.77, khi nào ông Nguyễn Phước L thanh toán đủ số tiền 22.623.000đồng cho Công ty cổ phần Sawad Tiền Có Ngay.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu về phí trễ lãi là 3.394.000đồng và phí quản lý xe là 858.000đồng do Công ty cổ phần Stự nguyện rút yêu cầu.

Chấm dứt hợp đồng cầm cố số GRM221001006NA22X ngày 11/10/2022 giữa Công ty cổ phần Svà ông Nguyễn Phước L.

Huỷ bỏ giấy mượn xe ngày 11/10/2022 giữa Công ty cổ phần Svà ông Nguyễn Phước L.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch buộc ông Nguyễn Phước L nộp số tiền 1.131.150đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai khi án có hiệu lực pháp luật. Số tiền dự nộp tạm ứng án phí 671.800đồng, lai thu số 0008497 ngày

26/02/2024 của Công ty cổ phần Stại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai sẽ được hoàn lại đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thõa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

- Nơi nhận:
+ TAND tỉnh Bạc Liêu;
+ VKSND thị xã Giá Rai;
+ Chi cục THADS TX Giá Rai;
+ Các đương sự;
+ Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yến Ngọc